

Bản án số: 59/2020/HS-PT  
Ngày 21-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Đức Trí;

*Các Thẩm phán:* Ông Chu Long Kiêm;

Bà Nguyễn Thị Hoa;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2020/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Hoàng Thị H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/01/1960 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng H (đã chết) và bà Hà Thị X (đã chết); có chồng Triệu Thanh B và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giam từ ngày 10/3/2020 đến ngày 12/5/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị H là cán bộ Công ty Dược tỉnh Lạng Sơn đã nghỉ hưu từ năm 2013. Thời gian từ năm 2014 đến năm 2015, Hoàng Thị H đã nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của nhiều người dưới hình thức xin vào biên chế các Cơ quan nhà nước, cụ thể như sau:

Vào khoảng cuối năm 2014, thông qua mối quan hệ quen biết với ông Nông Văn Q và ông Hứa X, ông Hoàng Văn S được ông Hứa X đưa đến gặp

Hoàng Thị H lúc đó đang trú tại đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để nhờ Hoàng Thị H giúp cho con gái ông Hoàng Văn S là Hoàng Thúy L vào biên chế ngành y tế tỉnh Lạng Sơn. Hoàng Thị H không có chức vụ, quyền hạn về vấn đề tổ chức cán bộ, nhân sự trong ngành y tế, không có khả năng nhưng vẫn nhận lời và đưa ra những thông tin gian dối, hứa hẹn, khẳng định sẽ giúp được cho con gái ông Hoàng Văn S vào biên chế ngành y tế tỉnh Lạng Sơn hoặc Trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để ông Hoàng Văn S tin tưởng, đồng thời yêu cầu ông Hoàng Văn S đưa cho Hoàng Thị H tiền chi phí là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), nếu không giúp được sẽ hoàn trả lại tiền. Ông Hoàng Văn S đã tin tưởng và đưa trước cho Hoàng Thị H tổng số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng), số tiền còn lại sẽ đưa nốt khi Hoàng Thúy L được vào biên chế ngành y tế tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

Ngày 25/10/2014, tại số đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Văn S đưa cho Hoàng Thị H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); hai bên viết giấy biên nhận với hình thức vay tiền.

Ngày 21/9/2015, tại đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Văn S đưa cho Hoàng Thị H 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); viết giấy biên nhận với hình thức vay tiền.

Vào khoảng tháng 10/2015, tại đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Văn S đưa cho Hoàng Thị H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); viết giấy biên nhận với hình thức vay tiền nhưng cả hai bên đã làm mất giấy vay tiền này.

Tháng 8/2015, Hoàng Thúy L tự làm hồ sơ đăng ký thi tuyển viên chức vào Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Lạng Sơn và tự nộp hồ sơ tại Sở y tế tỉnh Lạng Sơn. Cuối tháng 10/2015, Hoàng Thúy L tham gia thi tuyển viên chức. Sau khi nhận tiền của ông Hoàng Văn S, Hoàng Thị H không giúp được cho Hoàng Thúy L vào biên chế ngành Y tế tỉnh Lạng Sơn. Đến hết tháng 12/2015 đã quá thời hạn theo thỏa thuận, không thấy Hoàng Thúy L có Quyết định đi làm, ông Hoàng Văn S đã nhiều lần liên hệ thì Hoàng Thị H nói không giúp được và đưa ra nhiều lý do không hoàn trả lại tiền. Đến khoảng cuối năm 2017, Hoàng Thị H mới chỉ hoàn trả cho ông Hoàng Văn S số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) còn lại Hoàng Thị H không hoàn trả. Tháng 11/2019, ông Hoàng Văn S đã gửi đơn đến Cơ quan Công an tố cáo hành vi lừa chiếm đoạt tiền của Hoàng Thị H.

Vào khoảng tháng 8/2014, thông qua ông Hoàng Văn S, ông Hoàng Văn T đã liên lạc và đến nhờ Hoàng Thị H giúp cho con trai là Hoàng Kim D được đi nghĩa vụ, phục vụ có thời hạn trong ngành Công an và được xét tuyển vào biên chế ngành Công an khi hết thời gian phục vụ có thời hạn. Hoàng Thị H không có chức vụ, quyền hạn về vấn đề tổ chức cán bộ, nhân sự trong ngành Công an, không có khả năng giúp Hoàng Kim D vào biên chế ngành Công an nhưng vẫn nhận lời và đưa ra những thông tin gian dối, hứa hẹn, khẳng định sẽ giúp được Hoàng Kim D vào biên chế ngành Công an để ông Hoàng Văn T tin tưởng. Sau đó Hoàng Thị H nói gia đình ông Hoàng Văn T tự làm hồ sơ cho Hoàng Kim D

đi nghĩa vụ Công an và yêu cầu ông Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Thị H 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) tiền chi phí để lo cho Hoàng Kim D vào biên chế ngành Công an, nếu không giúp được sẽ hoàn trả lại tiền. Ông Hoàng Văn T đã tin tưởng đưa trước cho Hoàng Thị H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), số tiền còn lại sẽ đưa tiếp vào năm 2016 trước thời điểm diễn ra kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia (THPT) và đợt xét tuyển biên chế đối với công dân phục vụ có thời hạn trong Công an tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

Ngày 22/11/2014, tại đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Thị H 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng); viết giấy biên nhận với hình thức vay tiền có ông Hoàng Văn S ký người chứng kiến.

Ngày 31/12/2014, tại đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Thị H 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng); viết giấy biên nhận tiền có ông Hoàng Văn P làm người chứng kiến.

Cuối năm 2014, Hoàng Kim D đã tự làm hồ sơ đăng ký dự tuyển đến tháng 02/2015 được Công an tỉnh Lạng Sơn tuyển chọn đi nghĩa vụ, phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân (thời hạn 03 năm).

Đến khoảng tháng 8/2015, ông Hoàng Văn T tiếp tục đến gặp nhờ Hoàng Thị H giúp cho con gái là Hoàng Thị Kim H vào biên chế Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Mặc dù không có khả năng nhưng Hoàng Thị H vẫn tiếp tục nhận lời, hứa hẹn, khẳng định sẽ giúp được để ông Hoàng Văn T tin tưởng. Hoàng Thị H đã yêu cầu ông Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Thị H tiền chi phí là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), nếu không giúp được sẽ trả lại tiền. Ông Hoàng Văn T đã tin tưởng và đưa trước cho Hoàng Thị H 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), số tiền còn lại sẽ đưa nốt khi Hoàng Thị Kim H được vào biên chế Trung tâm y tế huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

Ngày 26/8/2015, tại nhà ông Hoàng Văn T ở thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, ông Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Thị H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng); viết giấy biên nhận với hình thức vay tiền có Hoàng Thị Kim H ký người chứng kiến.

Ngày 12/10/2015, tại đường Bà, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Thị H 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); viết giấy biên nhận với hình thức vay tiền có ông Triệu Thanh B (chồng của Hoàng Thị H) cùng ký xác nhận vay tiền; ông Hoàng Văn S và Hoàng Thị Kim H ký người chứng kiến.

Tháng 8/2015, Hoàng Thị Kim H tự làm hồ sơ đăng ký thi tuyển viên chức vào Trung tâm y tế huyện Lộc B, tỉnh Lạng Sơn và tự nộp hồ sơ tại Sở y tế tỉnh Lạng Sơn. Cuối tháng 10/2015, Hoàng Thị Kim H tham gia thi tuyển viên chức. Đến hết tháng 12/2015 đã quá thời hạn theo thỏa thuận, không thấy Hoàng Thị Kim H có Quyết định đi làm, ông Hoàng Văn T đã yêu cầu Hoàng Thị H hoàn trả số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), Hoàng Thị H hứa hẹn và đưa ra nhiều lý do không hoàn trả lại tiền, đến năm 2017 Hoàng Thị

H mới chỉ hoàn trả ông Hoàng Văn T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Năm 2016, khi Hoàng Kim D sắp hết thời gian nghỉ vụ, chuẩn bị tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2016 và đợt xét tuyển biên chế chính thức đối với công dân phục vụ có thời hạn trong Công an tỉnh Lạng Sơn năm 2016, theo thỏa thuận thì ông Hoàng Văn T phải đưa thêm cho Hoàng Thị H 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để giúp cho Hoàng Kim D vào biên chế ngành Công an nhưng Hoàng Thị H lại yêu cầu ông Hoàng Văn T phải đưa thêm 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Do thấy số tiền Hoàng Thị H yêu cầu nhiều hơn so với thỏa thuận giữa hai bên vào năm 2014 ông Hoàng Văn T không đồng ý đưa thêm tiền cũng không nhờ Hoàng Thị H giúp nữa. Sau đó ông Hoàng Văn T yêu cầu Hoàng Thị H trả lại số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) đã nhận của ông Hoàng Văn T từ năm 2014 để giúp cho Hoàng Kim D vào biên chế ngành Công an, nhưng sau nhiều lần hứa hẹn Hoàng Thị H không hoàn trả số tiền trên. Tháng 11/2019, ông Hoàng Văn T đã gửi đơn đến Cơ quan Công an tố cáo hành vi lừa chiếm đoạt tiền của Hoàng Thị H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2020/HS-ST ngày 06/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 139; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 02 tháng 02 ngày (từ ngày 10/3/2020 đến ngày 12/5/2020).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Thị H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là đúng người, đúng tội, không oan. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới là 01 giấy xác nhận bị cáo ủng hộ số tiền 2.000.000 đồng xây dựng nông thôn mới và một đơn trình bày hoàn cảnh gia đình để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo đây là tình tiết phát sinh tại cấp sơ thẩm; ý kiến bị cáo trình bày là tại địa phương gia đình bị cáo có hiến tặng 500 m<sup>2</sup> đất làm đường giao thông nông thôn, nhưng bị cáo không xuất trình được giấy tờ để chứng minh, nên không có cơ sở xem xét; bị cáo có 03 tình

tiết giảm nhẹ tại khoản 1, gia đình có nhiều người được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương. Tuy nhiên cấp sơ thẩm đã xử mức án đối với bị cáo dưới khung hình phạt nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm không nêu bị cáo phạm vào điểm nào của khung hình phạt là không chính xác, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cần chỉnh sửa cho chính xác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Hoàng Thị H đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Hoàng Thị H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Thị H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, điều kiện phạm tội và áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Hoàng Thị H tại cấp phúc thẩm xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới, gồm 01 giấy xác nhận của Chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình của bị cáo và xác nhận bị cáo ủng hộ số tiền 2.000.000 xây dựng nông thôn mới của xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hơn nữa bị cáo trước khi chưa bị khởi tố thì đã hoàn trả được số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt cho các bị hại là 60.000.000 đồng. Đối với ý kiến trình bày của bị cáo là tại địa phương gia đình bị cáo có hiến tặng 500 m<sup>2</sup> đất làm đường giao thông nông thôn, nhưng bị cáo không xuất trình được giấy tờ để chứng minh, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét. Sau khi bị khởi tố bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho các bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 46 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác bị cáo là người cao tuổi. Do đó có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Việc sửa bản án sơ thẩm, cấp sơ thẩm không có lỗi.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không phù hợp với nhận định nêu trên nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị H được Tòa án chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị H về việc xin giảm nhẹ hình phạt; sửa một Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2020/HSST ngày 06-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, về phần hình phạt, cụ thể:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 139; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020 đến ngày 12/5/2020.

Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vi Đức Trí**